

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUAN HÓA  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST

Ngày 04-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA - TỈNH THANH HOÁ

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tiến Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Văn Nhất – Cán bộ Mặt trận Tổ quốc huyện Quan Hóa.
2. Ông Nguyễn Văn Mừng – Phó Bí thư Huyện đoàn huyện Quan Hóa.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Xuân, Thư ký - Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn X** - Sinh năm 1978.

Nơi sinh: Xã Thọ Diên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Khu 4, thị trấn Hội Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Nguyễn Sỹ H, đã chết; Con bà: Lê Thị B, sinh năm 1945; Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1976. Con có 02, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân Thân: Ngày 31/5/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa xử phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án (đã được xóa án tích).

Bị cáo được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

***\* Bị hại:***

1. Chị Hà Diệu T, sinh ngày 22 tháng 01 năm 2003

Trú tại: Khu Khó, thị trấn Hội Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người giám hộ của chị Hà Diệu T: Chị Vi Thị T, sinh năm 1982 (Là mẹ ruột của chị Hà Diệu T). Có mặt

Trú tại: Khu Khó, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Hà Thị X, sinh năm 1990

Trú tại: Bản Bâu, xã Nam Động, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10<sup>h</sup> ngày 15/7/2020 Công an thị trấn Hồi Xuân nhận được tin báo của chị Hà Diệu T, sinh năm 2003 trú tại khu Khó, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, về việc khoảng 03<sup>h</sup> sáng cùng ngày, khi chị đang ngủ tại phòng số 03, tầng 03 khu y học cổ truyền của Bệnh viện Đa khoa huyện Quan Hóa thì chị bị mất 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, loại A1K màu nâu đỏ, có ốp nhựa màu vàng bên ngoài, bên trong ốp có 160.000<sup>d</sup>. Đến 18<sup>h</sup> 30 phút cùng ngày, Công an thị trấn Hồi Xuân tiếp tục nhận được tin báo của chị Hà Thị X, sinh năm 1990, trú tại bản Bâu, xã Nam Động, huyện Quan Hóa, về việc ngày 15/7/2020 khi chị ngủ tại phòng bệnh nhân Khoa truyền nhiễm của Bệnh viện Đa khoa huyện Quan Hóa, đến khảng 02<sup>h</sup> sáng thì chị tỉnh dậy và phát hiện bị mất 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, màu xanh dương, bị vỡ ở góc trái màn hình điện thoại.

Quá trình rà soát, xác minh đối tượng, của Cơ quan chức năng thì đã xác định được Nguyễn Văn X, sinh năm 1978, trú tại khu 4, thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa là người đã có hành vi trộm cắp các tài sản nói trên. Tại cơ quan Công an, Nguyễn Văn X khai nhận: Khoảng 01<sup>h</sup> 30 phút ngày 15/7/2020, X đi từ nhà ở của mình vào Bệnh viện đa khoa huyện Quan Hóa thăm người bạn bị ốm, khi đi đến phòng số 03, tầng 03 khu y học cổ truyền thì nhìn thấy 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng đặt ngay đầu giường phía bên trái, hướng từ cửa chính vào, nên Xuân nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại để sử dụng cho bản thân, X đi đến lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần rồi đi về. Khi X đi đến phòng số 01 khoa truyền nhiễm thì X lại nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động đang để bên cạnh một người phụ nữ đang nằm ngủ, thấy vậy, Xuân tiếp tục lấy trộm chiếc điện thoại này và bỏ vào túi quần. Sau khi lấy trộm được 02 chiếc điện thoại di động, X đi đến bờ sông Mã tháo và vứt 01 chiếc ốp điện thoại, 02 chiếc sim điện thoại xuống sông Mã, rồi đi về nhà cất điện thoại vừa trộm cắp được vào ngăn bàn trong phòng ngủ. Sau khi hành vi trộm cắp của X bị phát hiện thì đến 17<sup>h</sup> ngày 15/7/2020, X đã giao nộp cho cơ quan Công an 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, loại cảm ứng, đã qua sử dụng. Sau đó chị Nguyễn Lan A, sinh năm 2003 (là con gái của Nguyễn Văn X) đã tìm thấy trong nhà mình có 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung không phải là của những người thân trong gia đình, nên chị Nguyễn Lan A đã đem điện thoại đến giao nộp cho cơ quan Công an. Nguyễn Văn X thừa nhận đó là chiếc điện thoại X đã trộm cắp rạng sáng ngày 15/7/2020 tại Bệnh viện đa khoa huyện Quan Hóa.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 09/HĐĐG-TS ngày 22/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quan Hoá, kết luận:

- 01 điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng có giá trị là 1.900.000<sup>d</sup> (Một triệu chín trăm nghìn đồng).
- 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng có giá trị là 1.600.000<sup>d</sup> (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản là vật chứng của vụ án cho các chủ sở hữu hợp pháp..

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bị hại đã nhận lại được điện thoại đã bị mất, nên không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn X bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 40/CT-VKS-QH ngày 12/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Văn Xuân về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Bị hại Hà Diệu T trình bày: Tài sản của chị bị mất là điện thoại di động OPPO, chị đã được nhận lại. Đối với các sim điện thoại, 160.000đ và chiếc ốp điện thoại thì giá trị không lớn, nay chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị hại Hà Thị X đã có đơn xin xét xử vắng mặt, chị trình bày là đã nhận lại được điện thoại, đối với chiếc sim điện thoại thì chị không yêu cầu bị cáo trả lại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn X đã có đơn xin miễn án phí và cung cấp cho HĐXX Quyết định công nhận hộ nghèo được thụ hưởng giai đoạn 2018-2020.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố ban đầu đối với bị cáo và đề nghị:

Về điều luật áp dụng: Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về tội danh: Tuyên, bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo từ **09-12** tháng tù. Thời hạn chấp hành hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo, lại là lao động tự do, không có thu nhập ổn định.

Về vật chứng, đề nghị: Không xét.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai đề nghị gì, nên không xét.

Về án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Bị cáo nhận tội, không thay đổi lời khai, không bổ sung thêm gì, không khai báo thêm tình tiết mới; không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS; đồng ý với ý kiến của các Bị hại.

Lời nói sau cùng, bị cáo thấy việc làm của mình là sai, rất ân hận về hành vi trái trái của bản thân, xin nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và cho hưởng án treo, có điều kiện sửa chữa lỗi lầm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên; ý kiến của bị hại và lời nói sau cùng của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác luôn chấp hành tốt, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người chứng kiến là Nguyễn Lan A vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt, nên HĐXX quyết định xét xử vụ án vắng mặt người chứng kiến.

[2] Hành vi phạm phạm tội của bị cáo: Vào hồi 01<sup>h</sup> 30 phút ngày 15/7/2020 bị cáo đã một mình đi bộ vào Bệnh viện Đa khoa huyện Quan Hóa. Khi bị cáo đi đến phòng số 03, tầng 03 của khu Y học cổ truyền thì bị cáo đã tộm cắp 01 điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng của chị Hà Diệu T đang để ở đầu giường phía bên trái; khi bị cáo đi xuống tầng 01 khoa truyền nhiễm thì nhìn thấy 01 chiếc điện thoại màu xanh, nhãn hiệu Samsung của chị Hà Thị X để cạnh bên người khi chị ngủ, bị cáo đã lấy trộm chiếc điện thoại này và bỏ luôn vào túi quần và đi về nhà cất dấu vào ngăn bàn trong phòng ngủ. Cơ quan chuyên môn đã định giá thì 01 điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng có giá trị là 1.900.000<sup>d</sup> (Một triệu chín trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Samsung, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng có giá trị là 1.600.000<sup>d</sup> (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng giá trị của 02 điện thoại di động mà Nguyễn Văn X trộm cắp là 3.500.000<sup>d</sup> (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Như vậy, với hành vi phạm tội của bị cáo đã thỏa mãn các quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Phù hợp với Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Tính chất vụ án: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng với ý thức xem thường pháp luật, bị cáo đã lợi dụng

sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, đã trộm cắp tài sản của người khác, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, thì bị cáo luôn thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị hại đã xin và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo lại có nhân thân xấu (ngày 31/5/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa xử phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, đã được xóa án tích). Vì vậy, để phù hợp với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải lên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định dùng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để răn đe, phòng ngừa và để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích. Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt cho bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội. Vì vậy, HĐXX chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, gia đình rất khó khăn. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các Bị hại không yêu cầu. Nên không xét.

[7] Vật chứng trong vụ án: 02 chiếc điện thoại di là vật chứng của vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Hóa đã trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp. HĐXX chấp nhận.

Đối với 160.000đ, chiếc sim điện thoại và chiếc ốp điện thoại của chị Hà Diệu T, chiếc sim điện thoại của chị Hà Thị X đều không thu giữ được, các bị hại không yêu cầu giải quyết, nên HĐXX không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, nên HĐXX cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo; Các Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào:

Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**Hình phạt:** Xử phạt Bị cáo Nguyễn Văn X **10** (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**Vật chứng:** Đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

**Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn X.

**Kháng cáo, kháng nghị:** Căn cứ điều 331; điều 333 và điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai; Có mặt Bị cáo, Bị hại Hà Diệu T và Người giám hộ cho bị hại; Vắng mặt bị hại Hà Thị X; Bị cáo, Bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng 7- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân huyện Quan Hóa;
- Cơ quan CSĐT- Công an H. Quan Hóa;
- Phòng HSNV – Công an huyện Quan Hóa;
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- UBND thị trấn Hồi Xuân, H. Quan Hóa;
- Bị cáo Nguyễn Văn X;
- Các Bị hại;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tiến Dũng**

